

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả các Chương trình tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu, mục tiêu của Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới đến năm 2025.

- Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Việc tổ chức thực hiện bảo đảm sự đồng bộ, cụ thể, thiết thực, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan tạo bước chuyển biến tích cực góp phần nâng cao đời sống nhân dân tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025.

2. Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

- Ít nhất 70% mô hình triển khai trong Chương trình được các địa phương tiếp tục triển khai, nhân rộng.

- Ít nhất 80% mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn được triển khai trong Chương trình có sự liên kết đa ngành, liên kết theo chuỗi giá trị.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương của Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương của Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cần chủ động lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, vốn ngân sách Nhà nước được phân bổ hàng năm cho đơn vị, địa phương; kinh phí đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các hình thức hợp tác công tư khác theo quy định hiện hành.

2. Cơ chế tài chính của Chương trình: Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN *(Phụ lục)*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, đề nghị các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai phù hợp, bổ sung vào nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hàng năm, đảm bảo thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể:

1. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh phối hợp tham gia thực hiện các nội dung liên quan nhằm triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chủ trì, phối hợp với sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan rà soát nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung; tổng hợp và đề xuất phương án phân bổ vốn thực hiện Chương trình hàng năm trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp theo quy định. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện dự án, mô hình, bảo đảm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục tiêu của Chương trình và phù hợp đối tượng, nội dung thực hiện của Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp chung tiến độ triển khai thực hiện Chương trình báo cáo Uỷ ban nhân dân Tỉnh (*định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất*).

3. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát nội dung các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tham mưu lồng ghép triển khai tại địa phương tránh trùng lặp; ưu tiên thực hiện nhiệm vụ có nội dung ứng dụng công nghệ tiên tiến; định hướng các nội dung, nhiệm vụ triển khai phục vụ Chương trình Khoa học và công nghệ xây dựng nông thôn mới hàng năm và giai đoạn. Hướng dẫn thực hiện các nội dung của Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định dự toán chi tiết kinh phí thực hiện các đề tài, dự án, mô hình theo quy định. Hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định của Nhà nước. Giám sát việc bố trí kinh phí ngân sách Nhà nước phù hợp với tỷ lệ đầu tư của chủ đề tài, dự án, mô hình theo quy định.

4. Giao sở, ban, ngành Tỉnh có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình tổ chức thực hiện Kế hoạch và định kỳ (*hàng năm, sơ kết, tổng kết*) báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân Tỉnh trước ngày 01/12 hàng năm.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ đưa vào thực hiện hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*hàng năm, sơ kết, tổng kết*) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị liên quan khẩn trương phối hợp thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Ban Dân vận TU;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- Các Tổ chức CT - XH Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPĐPNTMTCCNN Tỉnh;
- Lưu VT, NC/KT (VA).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Tuấn

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

STT	Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian thực hiện
1	Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh	Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và UBND huyện, thành phố	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	Hàng năm
2	Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền kiến thức khoa học, kỹ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan và UBND huyện, thành phố	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	Hàng năm
3	Chủ trì chuyển giao kết quả nghiên cứu, tiến bộ kỹ thuật mới đến các tổ chức, đơn vị để xây dựng mô hình, nhiệm vụ khoa học công nghệ theo Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND huyện, thành phố	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	Hàng năm
4	Rà soát các cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ hỗ trợ xây dựng nông thôn mới; kịp thời tham mưu điều chỉnh đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí nguồn lực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	Hàng năm
5	Tham mưu Kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ triển khai thực hiện phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; tham mưu UBND Tỉnh về phát triển cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố		Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian thực hiện
6	Nghiên cứu giải pháp thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế trang trại, các mô hình kinh tế chia sẻ, kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất và kinh doanh theo chuỗi giá trị.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố		
7	Tiếp tục thực hiện Đề tài: “ <i>Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp</i> ”, làm cơ sở nhân rộng trên địa bàn Tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.		
8	Triển khai thực hiện xã nông thôn mới đáp ứng các tiêu chí phòng chống thiên tai, bảo đảm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	
9	Phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, tài nguyên bản địa.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	
10	Đề xuất các giải pháp ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong phát triển hạ tầng nông thôn bền vững, phù hợp với điều kiện của địa phương.	UBND huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan		
11	Nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường nông thôn trong xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa; chú trọng đến thu gom và xử lý rác thải rắn, chất thải nhựa, nước thải sinh hoạt và làng nghề.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.	Lồng ghép với các kế hoạch, chương trình của đơn vị	
12	Xây dựng ít nhất 01 vùng sản xuất nông nghiệp thông minh, hiện đại gắn với công nghiệp chế biến và tiêu thụ.	UBND huyện, thành phố	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và PTNT;	Kế hoạch	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian thực hiện
			Sở Khoa học và Công nghệ		
13	Xây dựng một số mô hình trình diễn về nông thôn mới trên cơ sở ứng dụng các thành tựu, giải pháp khoa học và công nghệ.	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.		Hàng năm
14	Xây dựng nội dung và tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực nắm bắt, ứng dụng khoa học và công nghệ cho các đối tượng có liên quan đến việc xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên giao công nghệ, nông dân và doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.		Hàng năm
15	<p>Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới</p> <p>- Năm 2022: Tiếp tục thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ đang thực hiện; triển khai một số nhiệm vụ cấp bách do Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp giao và đề xuất triển khai mới một số nhiệm vụ mang tính cấp thiết đến năm 2025.</p> <p>Năm 2023 - 2025: Đề xuất, xét chọn và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, trong đó: Ưu tiên xét chọn triển khai các đề tài đề xuất của địa phương, phục vụ kịp thời nhu cầu bức thiết trong thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan; UBND huyện, thành phố.		

STT	Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian thực hiện
16	<p>- Triển khai thực hiện hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trên cơ sở bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Trong đó, ưu tiên triển khai đề tài, dự án có tính khả thi cao, trực tiếp giải quyết các vấn đề cấp bách trong sản xuất, phù hợp điều kiện địa phương; ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác giống; ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới để xây dựng quy trình kỹ thuật canh tác gắn với quy trình bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch.</p> <p>- Nghiên cứu triển khai thử nghiệm mô hình ứng dụng công nghệ mới để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.</p> <p>- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành Tỉnh; các Viện, Trường; UBND huyện, thành phố.	Lồng ghép thực hiện với các chương trình, dự án, kế hoạch của đơn vị	Hàng năm